



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN
SUẤT ĂN HOA SỮA

THỰC ĐƠN HỌC SINH – Q. LONG BIÊN
BỮA CHÍNH VÀ BỮA PHỤ TRƯỞNG TIỂU HỌC LONG BIÊN
Tuần 30 – Năm học 2024 – 2025
(Từ ngày 14/04/2025 đến 18/04/2025)

TT	Thứ 2 (14/04)	Thứ 3 (15/04)	Thứ 4 (16/04) <i>Bữa ăn học đường</i>	Thứ 5 (17/04)	Thứ 6 (18/04)
1	Thịt gà rang gừng	Thịt lợn xào ngô ngọt	Thịt lợn kho tàu	Cá viên chiên xù	Đùi gà chiên KFC
2	Xúc xích xào thập cẩm	Trứng gà chưng	Dưa hấu	Đậu thịt sốt cà chua	Sốt tương cà
3	Su su, cà rốt xào	Rau muống xào	Cải bắp, cà rốt xào	Cải ngọt xào	Khoai tây chiên
4	Canh cải xanh nấu thịt	Canh chua dầm me	Canh bí đỏ hầm xương	Canh mùng tơi nấu tôm nôn	Canh thịt giá nấu chua
5	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng
6	Sữa chua Vinamilk	Bánh gato ruốc Hoa Sữa	Sữa hộp Hà Nội milk	Bánh bông lan bơ sữa	Chuối Tuấn Việt

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
LONG BIÊN
P. HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Ngọc Hà

ĐẠI DIỆN CÔNG TY HOA SỮA

CÔNG TY
TNHH
THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN
SUẤT ĂN
HOA SỮA
H. HÀ ĐÔNG - T. PHẠM VĂN
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Vân

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN SUẤT ĂN HOA SỮA

ĐỊNH LƯỢNG KCAL SUẤT ĂN BÁN TRÚ TRƯỜNG TH LONG BIÊN NĂM HỌC 2024 - 2025

Suất ăn 32.000đ trên một suất ăn đã bao gồm VAT và quà chiều

Thực đơn tuần 30 (từ ngày 14/04/2025 đến 18/04/2025)

Thứ	Thực đơn	Chi tiết	ĐVT	TP sống	TP chín/hs	Kcal
Thứ 2 (14/04)	Thịt gà rang gừng	Thịt gà	gram	80	50-55	143.0
	Xúc xích xào thập cẩm	Xúc xích	gram	15	30-35	96.0
		Ngô ngọt	gram	10		
		Đỗ cove, cà rốt	gram	25		
	Su su, cà rốt xào	Su su, cà rốt	gram	70	22-25	15.0
	Canh cải xanh nấu thịt	Cải xanh	gram	25	220-240	15.0
		Thịt lợn	gram	2		
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	210-240	412.0
	Sữa chua Vinamilk	Sữa chua Vinamilk	hộp	1		110.0
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					
	Cộng thứ 2					791.0
Thứ 3 (15/04)	Thịt lợn xào ngô ngọt	Thịt lợn	gram	45	50-55	135.0
		Ngô ngọt	gram	25		
	Trứng gà chưng	Trứng gà	quả	1	45-50	75.0
	Rau muống xào	Rau muống	gram	70	45-50	16.0
	Canh chua dầm me	Me	gram	5	220-240	5.0
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	210-240	412.0
	Bánh gato ruốc Hoa Sữa	Bánh gato ruốc Hoa Sữa	bánh	1		110.0
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					
	Cộng thứ 3					753.0
Thứ 4 (16/04)	Thịt lợn kho tàu	Thịt lợn	gram	73	50-55	133.0
	Dưa hấu	Dưa hấu	gram	80	65-70	70.0
	Cải bắp, cà rốt xào	Cải bắp, cà rốt	gram	70	50-52	16.0
	Canh bí đỏ hầm xương	Bí đỏ	gram	30	220-240	15.0
		Xương gà	gram	10		
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	210-240	412.0
	Sữa hộp Hà Nội milk	Sữa hộp Hà Nội milk	hộp	1		80.0
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					
	Cộng thứ 4					726.0

Thứ	Thực đơn	Chi tiết	ĐVT	TP sống	TP chín/hs	Kcal
Thứ 5 (17/04)	Cá viên chiên xù	Cá viên	gram	60	45-50	90.0
	Đậu thịt sốt cà chua	Đậu phụ	gram	70	60-65	90.0
		Cà chua	gram	10		
		Thịt lợn	gram	5		
	Cải ngọt xào	Cải ngọt	gram	75	45-50	16.0
	Canh mùng toi nấu tôm nõn	Mùng toi	gram	25	210-220	12.0
		Tôm nõn khô	gram	0.5		
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	210-240	412.0
	Bánh bông lan bơ sữa	Bánh bông lan bơ sữa	bánh	1		90.0
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					
	Cộng thứ 5					710.0
Thứ 6 (18/04)	Đùi gà chiên KFC	Đùi gà	gram	140	120-130	350.0
	Sốt tương cà	Sốt tương cà	gram	20		
	Khoai tây chiên	Khoai tây	gram	80	30-32	30.0
	Canh thịt giá nấu chua	Thịt lợn	gram	2	220-240	13.00
		Cà chua	gram	8		
		Me	gram	5		
		Giá đỗ	gam	10		
	Cơm trắng	Gạo tẻ	gram	120	210-240	412.0
	Chuối Tuần Việt	Chuối Tuần Việt	quả	1	50-60	70.0
	Gia giảm (gia vị: dầu ăn, mì chính, hạt nêm, mắm muối, bột canh....)					
	Cộng thứ 6					875.0

M.S.D.N: 017
THƯỜNG
HÀ ĐƠN